

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 132/2024/HS-ST

Ngày: 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Tuyên

2/ Ông Võ Thanh Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử án hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 150/2024/TLST - HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Tuấn K; giới tính: Nam; sinh năm 1995 tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: 48L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Trần Thiện C; họ tên mẹ: Nguyễn Thị P; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

Ngày 01/3/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 20/2019/HSST ngày 01/3/2019. Chấp hành xong ngày 10/10/2019, theo Công văn số 44/TGPH(HS) ngày 26/02/2024 của Trại giam Phước Hòa (Cục C10).

Ngày 22/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 196/2020/HS-ST ngày 22/12/2020. Chấp hành xong ngày 24/12/2022, theo Giấy

chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 804/GCN ngày 24/12/2022 của Trại giam Bến Giá (Cục C10).

Tiền sự: Ngày 27/7/2020, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 612/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 19/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 53/2013/HSST, bị cáo kháng cáo. Ngày 19/11/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm và tuyên y án sơ thẩm và xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 168/2013/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2015 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 168/GCN ngày 30/4/2015 của Trại giam Kênh 5 (Tổng cục VIII), đóng xong án phí vào ngày 11/02/2014, theo Công văn số 20/GXN-THADS ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2023 (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: H1 ấp B, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Hồng P1, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: 4B ấp D, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/11/2023, Trần Tuấn K đang bán trái cây tại kè bệnh viện Quốc Anh thì K1 (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0325.167.430 gọi điện rủ K đi uống nước (không nhớ địa chỉ quán). Tại đây, K1 rủ K đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. Sau đó, K1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future biển số 65C1-345.03 chở K chạy trên các tuyến đường tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày khi đến trước nhà số 5H4/11, ấp 5, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh thì K1 phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 84L1-679.70 của ông Nguyễn Hoàng T dựng trước cửa nhà không có người trông coi. K1 nói: “Có chiếc xe kìa mà xuống bẻ khoá đi, anh ở ngoài coi cho”, K1 lấy từ trong người ra đưa cho K 01 bộ đoạn phá khoá gồm 01 cây sắt chữ T và 01 đầu đoạn. K nhận bộ đoạn từ K1 rồi bước xuống xe đi bộ lại chỗ để xe mô tô Honda Wave biển số 84L1-679.70; K1 ngồi trên xe đứng cách đó khoảng 07 mét cảnh giới. K quan sát xung quanh không có ai nên tiến đến bẻ khóa xe rồi điều khiển xe vừa chiếm đoạt được tẩu thoát cùng với K1 về hướng huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Trên đường đi, K1 liên lạc với một người (không rõ lai lịch) để bán xe vừa trộm được. Khi đến trước bãi đất trống thuộc ấp 5, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức

Hoà, tỉnh Long An thì K1 kêu K dừng xe lại; khoảng vài phút sau có 02 thanh niên chạy xe máy đến, một người nói chuyện và có đưa tiền cho K1, rồi K1 kêu K đưa xe máy vừa trộm được cho 02 thanh niên kia điều khiển đi. K1 nói với K bán xe máy trên với giá 4.000.000 đồng. K1 điều khiển xe chở K về trước địa chỉ đối diện A3/25 Ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh và chia cho K số tiền 2.000.000 đồng, K đã tiêu xài hết số tiền trên.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đưa Trần Tuấn K về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận giám định số 3340/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện Bình Chánh, kết luận: Xác định xe mô tô Honda Wave biển số 84L1-679.70 trị giá 16.100.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án:

01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 nón kết màu đen; 01 áo thun màu đen; 01 đôi dép; 01 quần Jean ống dài màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đời máy A57 màu đen, kiểu máy CPH 2407 thu giữ của bị cáo và 01 USB có chứa đoạn camera ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo (đính kèm hồ sơ vụ án).

Tại bản Cáo trạng số 154/CT – VKS - BC ngày 02 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tuấn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tuấn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 16.100.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Hoàng T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.100.000 đồng giá trị xe mô tô mà bị cáo cùng đồng phạm chiếm đoạt và xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Tuấn K tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 124 – 131, 187); phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Hoàng T (BL: 107, 109 - 110, 122); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả định giá tài sản...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 04/11/2023, bị cáo Trần Tuấn K cùng với đồng phạm (K1 không rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave biển số 84L1-679.70 trị giá 16.100.000 đồng của ông Nguyễn Hoàng T tại địa chỉ 5H4/11 ấp 5, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Kết luận định giá tài sản số 3340/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh).

Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tuấn K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, có 01 tiền sự và nhân thân xấu đã bị kết án về tội “Cướp tài sản” cụ thể:

Về tiền án: Ngày 01/3/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 20/2019/HSST ngày 01/3/2019. Ngày 22/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 196/2020/HS-ST ngày 22/12/2020. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

Về tiền sự: Ngày 27/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 612/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng.

Về nhân thân: Ngày 19/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 53/2013/HSST, bị cáo kháng cáo. Ngày 19/11/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm và tuyên y án sơ thẩm và xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 168/2013/HSPT.

Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo mà có mức án nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 nón kết màu đen; 01 áo thun màu đen; 01 đôi dép; 01 quần Jeans ống dài màu đen. Đây là trang phục của bị cáo mặc để đi trộm tài sản, bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Các đồ vật trên hiện không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đời máy A57 màu đen, kiểu máy CPH 2407 thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại điện thoại này để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 USB có chứa đoạn camera ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm, tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Đối với đối tượng tên K1, do chưa xác định được nhân thân, lại lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Hoàng T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.100.000 đồng giá trị xe mô tô Honda Wave biển số 84L1-679.70 mà bị cáo cùng đồng phạm chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi

thường theo yêu cầu của bị hại, xét sự tự thỏa thuận của các đương sự là không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 585; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

Về vật chứng:

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB lưu giữ video hình ảnh bị cáo phạm tội (đang lưu hồ sơ).

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 nón kết màu đen; 01 áo thun màu đen; 01 đôi dép; 01 quần Jeans ống dài màu đen.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Trần Tuấn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đời máy A57 màu đen, kiểu máy CPH 2407 để đảm bảo thi hành án.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật lập ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về dân sự: Buộc bị cáo Trần Tuấn K phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Nguyễn Hoàng T số tiền 16.100.000 đồng (mười sáu triệu một trăm nghìn đồng). Việc bị cáo bồi thường cho bị hại phải thực hiện ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc thi hành án thì

còn phải trả thêm tiền lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –
CHỦ TOẠ PHIÊN
TÒA**

**Nguyễn Hoàng
Sơn**

2AAKKBO*εβφχαφ+